

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA

Số: 214/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 05 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 318/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị A, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Th, xã Nh, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Xuân B, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Th, xã Nh, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị A và anh Lê Xuân B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận chị Trần Thị A và anh Lê Xuân B có hai con chung là cháu Lê Xuân Bảo N, sinh ngày 20/10/2013 và cháu Lê Thị Bảo A, sinh ngày 03/4/2016. Anh chị thống nhất giao cháu Lê Xuân Bảo N cho chị Trần Thị A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Bảo A cho anh Lê Xuân B trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị A và anh Lê Xuân B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi

con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Trần Thị A và anh Lê Xuân B không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0011743 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị Trần Thị A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 05/12/2023) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Nh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú